

Khu VH-LS Tân Trào

Tên khác:

Núi Hồng

Tỉnh:

Tuyên Quang

Diện tích:

6.633 ha

Toa độ:

21°48' - 21°50' N, 105°27' - 105°30' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đồng Bắc

Có quyết định của Chính phủ:

Có

Đã thành lập Ban Quản lý:

Có

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

C

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Khu văn hoá lịch sử Tân Trào có trong Quyết định 41/TTg ngày 24/1/1977 của Chính phủ, với diện tích 1.081 ha (Bộ NN&PTNT, 1997). Năm 1992, dự án đầu tư cho Tân Trào đã được Bộ Lâm nghiệp phê duyệt, với diện tích là 6.633 ha, (Cục Kiểm lâm 1998). Tuy nhiên, Chi cục Kiểm lâm Tuyên Quang (2000) cho rằng nên mở rộng diện tích khu vực này là 14.692 ha ở các xã Tân Trào, Trung Yên, Minh Thanh, Bình Yên và Lương Thiện, thuộc huyện Sơn Dương, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích là 5.808 ha.

Tân Trào có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT với diện tích 6.633 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Địa hình và thủy văn

Khu văn hoá lịch sử Tân Trào nằm trên vùng đồi núi thấp, có độ cao trong khoảng từ 95 đến 814 m. Khu vực này nằm trong lưu vực sông Đáy, sông này đổ vào sông Hồng tại Việt Trì.

Đa dạng sinh học

Việc thành lập khu văn hoá lịch sử Tân Trào nhằm bảo vệ di tích lịch sử quan trọng trong khu vực và diện

tích rừng tự nhiên xung quanh. Hầu hết rừng tự nhiên trong vùng đã bị khai thác và chuyển đổi thành đất canh tác nông nghiệp, đất thổ cư hoặc rừng trồng. Hiện nay, trong khu vực chỉ còn lại khoảng 1.000 ha rừng thứ sinh.

Các vấn đề về bảo tồn

Mức độ tác động của người dân sống trong khu vực tương đối lớn. Dân cư sống trong vùng gồm các dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Dao và Cao Lan. Trong khu văn hoá lịch sử, bình quân các hộ thiếu ăn từ 2 đến 3 tháng trong năm, bởi vậy người dân vẫn phụ thuộc rất nhiều vào tài nguyên rừng. Hầu hết người dân đều tham gia làm nương rẫy do thiếu đất canh tác cố định. Các sinh cảnh tự nhiên trong khu vực bị tác động chủ yếu bởi các hoạt động khai thác lâm sản, cháy rừng, canh tác không bền vững và săn bắn trái phép (Chi cục Kiểm lâm Tuyên Quang, 2000).

Các giá trị khác

Tân Trào là một khu di tích lịch sử quan trọng. Đây là cơ sở cách mạng nổi tiếng của Chính phủ và Đảng cộng sản Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Hàng năm khu văn hoá lịch sử Tân Trào thu hút một số lượng lớn khách tham quan trong nước. Trong số các di tích lịch sử, có nơi ở của Bác Hồ và nhà làm việc của Chính phủ.

Các dự án có liên quan

Trong những năm đầu của thập kỷ 90, Chi cục kiểm lâm tỉnh đã xây dựng kế hoạch đầu tư cho khu văn hóa lịch sử. Với nguồn kinh phí tài trợ từ Chương trình 327 Quốc gia, gần 1000 ha rừng tự nhiên đã được bảo vệ và hơn 600 ha đất trống đã được phủ xanh với các loài cây bản địa như *Chukrasia tabularis* và *Canarium* spp.. Tuy nhiên, từ năm 2000 Chương trình 661 Nhà nước đã không hỗ trợ kinh phí cho khu vực (Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang, 2002).

Tài liệu tham khảo

Không.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Tân Trào hiện không phù hợp để được nhận tài trợ VCF do không đáp ứng được các tiêu chí về tầm quan trọng quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học. Ngoài ra, đây chỉ là khu văn hóa lịch sử.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	Quyết định số 41/TTg ngày 24/01/1977
B _{II}	
B _{III}	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	Ban quản lý đã thành lập
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

